

**GIA ĐÌNH: TRƯỞNG DẠY TIN – CẬY – MẾN
Lễ Thánh Gia Thất**

(St 15,1-6; 21,1-3; Hr 11:8.11-12.17-19; Lc
2:22-40)



Một trong những sự thật đau lòng trong đời sống gia đình thời hiện đại là chúng ta dành quá nhiều thời gian cho công việc [việc học], cho các phương tiện truyền thông, và dành quá ít thời gian cho gia đình. Điều này làm cho các thành viên trong gia đình đôi khi thấy xa lạ với nhau và càng ngày càng không hiểu nhau. Theo một thống kê, các bạn trẻ sử dụng thời gian trong tuần (168 tiếng) của mình như sau: Ngũ – 56 tiếng, làm việc/học – 70 tiếng, xem TV và các chương trình giải trí khác – 12 tiếng, internet – 13 tiếng, gặp gỡ bạn bè – 8 tiếng, *gia đình* – 9 tiếng. Và trong một ngày, mỗi bạn trẻ nhắn trung bình 144 tin. Thống kê này không chỉ đúng cho các bạn trẻ là những người làm con, nhưng cũng đúng với các bậc làm cha mẹ, là những người luôn bận rộn với kế sinh nhai. Chính vì vậy, các ‘tương quan liên vị bằng việc gặp gỡ trực tiếp’ trong gia đình bị thay thế bằng ‘tương quan liên vị qua các phương tiện truyền thông.’ Lấy một ví dụ là, đôi khi ở trong nhà cùng nhau, nhưng vì quá quen với ‘chủ nghĩa thực dụng và tiện nghi,’ chúng ta không buồn ra khỏi phòng để nói chuyện trực tiếp với nhau, nhưng dùng điện thoại để nói điều mình muốn nói. Hệ quả là các ‘tương quan thật’ trong gia đình biến thành các ‘tương quan ảo.’ Cha mẹ và con cái bị chia cắt bởi ‘lớp kính’ của phương tiện truyền thông.

Hôm nay, chúng ta cùng với Giáo Hội mừng kính lễ Thánh Gia Thất, là gia đình gương mẫu cho mọi gia đình Kitô giáo. Cùng nhau suy gẫm lời Chúa mà Giáo Hội qua phụng vụ hôm nay đề nghị, chúng ta trở về với những giá trị nền tảng của Kinh Thánh để xây dựng gia đình chúng ta thành một gia đình thánh thiện theo gương Gia Đình Na-da-rét, thành ngôi trường dạy đời sống tin-cậy-mến và các nhân đức.

Chúng ta có thích được ở gần những người thân trong gia đình của chúng ta không? Hay chúng ta cảm thấy bị quấy rầy với sự hiện diện của họ? Hỏi một cách khác, chúng ta thích dành thời gian cho ai: thành viên trong gia đình hay những người không phải là thành viên trong gia đình? Trong cuộc sống, chúng ta thường dành nhiều thời gian ở những nơi chúng ta cảm thấy thích, cảm thấy được đón nhận, được yêu thương, và với những người mang lại cho chúng ta niềm vui và hạnh phúc. Nói một cách cụ thể, ngoài khoảng thời gian bắt buộc trong ngày để làm việc hoặc học hành, khoảng thời gian còn lại chúng ta dành ở đâu và cho ai quyết định tầm quan trọng của nơi đó hoặc người đó trong cuộc đời chúng ta. Thật vậy, chúng ta chỉ dành thời gian cho những người chúng ta yêu thương, chứ không bao giờ dành thời gian cho những người chúng ta không thích hoặc không yêu. Chúng ta tuyên xưng rằng, chúng ta yêu Chúa “hết sức lực, hết linh hồn, và hết trí khôn,” nhưng chúng ta dành cho Chúa bao nhiêu thời gian trong 168 tiếng đồng hồ trong tuần sống của chúng ta?

Một cách cụ thể, đa số ai trong chúng ta cũng có cảm giác một đồng hồ ở trong nhà thờ để tham dự thánh lễ ngày Chúa Nhật dài hơn hai đồng hồ xem phim hoặc nói chuyện, hoặc ‘ăn uống’ với bạn bè. Dành thời gian với ‘con người,’ chúng ta thấy thời gian trôi qua thật nhanh. Còn đến với Chúa chúng ta thấy thời gian trôi thật chậm. Chúng ta có cảm giác như thế vì chúng ta chưa yêu Chúa đủ, chưa cảm thấy mình được yêu và được đón nhận. Điều này chúng ta rút ra từ kinh nghiệm sống của chúng ta: Khi chúng ta ngồi với người chúng

ta yêu thương, chúng ta dường như không còn quan tâm đến thời gian và thấy thời gian trôi qua rất nhanh. Điều chúng ta quan tâm chính là được ở với người mình yêu. Được ở với người mình yêu là điểm phúc.

Trong bài đọc 1 hôm nay, Đức Chúa hứa ban cho Ápram một điều mà lòng ông luôn hằng mơ ước, đó là một đứa con để thừa kế ông. Nhưng Đức Chúa đã không chỉ hứa ban cho ông một đứa con, mà ban cho ông một dòng dõi đông như sao trên trời như cát dưới biển: “Rồi Người đưa ông ra ngoài và phán: ‘Hãy ngược mắt lên trời, và thử đếm các vì sao, xem có đếm nổi không.’ Người lại phán: ‘Dòng dõi ngươi sẽ như thế đó!’” (St 15:5). Trong chi tiết này, chúng ta thấy Thiên Chúa luôn ban cho con người hơn những gì con người mong ước và cầu xin. Điều Ápram xin Đức Chúa là điều các bậc làm cha làm mẹ ngày hôm nay cần suy gẫm, đó là con cái. Nói cách khác, gia tài quý giá nhất của các bậc làm cha làm mẹ là con cái. Vì vậy, cần phải chăm sóc và bảo vệ con cái cho tốt kẻo chúng bị hư mất. Để làm được điều đó các bậc làm cha làm mẹ phải là những thầy dạy của con cái mình trong đời sống đức tin như Ápram: “Ông tin Đức Chúa, và vì thế, Đức Chúa kể ông là người công chính” (St 15:6). Điều quan trọng ở đây mà các bậc làm cha làm mẹ cần học hỏi là sống công chính trước mặt Thiên Chúa như Ápram, đó là những người tin vào lời hứa của Thiên Chúa.

Thánh Phaolô trong bài đọc 2 đã ca ngợi đức tin của Ápraham, là cha của một dân tộc. Nhờ đức tin, “nhờ đức tin, ông Ápraham đã vâng nghe tiếng Chúa gọi mà ra đi đến một nơi ông sẽ được lãnh nhận làm gia nghiệp. Ông đã ra đi mà không biết mình đi đâu” (Hr 11:8). Đức tin đã làm cho Ápraham phó thác hoàn toàn cuộc sống của mình cho Chúa. Không những thế, đức tin còn mang lại cho ông điều mà ông và vợ ông không thể, đó là “nhờ đức tin, cả bà Xara vốn hiếm muộn, cũng đã có thể thụ thai và sinh con nối dòng vào lúc tuổi đã cao, vì bà tin rằng Đấng đã hứa là Đấng trung tín. Bởi vậy, do một người duy nhất, một người kể như chết rồi mà đã sinh ra một dòng dõi nhiều như sao trời cát biển, không tài nào đếm được” (Hr 11:11-12). Đức tin đã làm cho ông trở nên xứng đáng với lời hứa của Thiên Chúa, là trở thành cha của một dân tộc vĩ đại. Cuối cùng, nhờ đức tin, Ápraham đã đứng vững khi gặp thử thách: “Nhờ đức tin, khi bị thử thách, ông Ápraham đã hiến tế Ixaác; dù đã nhận được lời hứa, ông vẫn hiến tế người con một” (Hr 11:17). Trong đời sống gia đình, mỗi thành viên cũng được mời gọi sống trọn vẹn niềm tin của mình vì qua đức tin, chúng ta mới phó thác hoàn toàn cuộc sống của mình và gia đình cho Chúa để Ngài thực hiện những điều mà với sức của mình chúng ta không thể làm được. Đồng thời, chúng ta biết rằng, đời sống gia đình luôn gặp những thử thách nên chúng ta cần có một đức tin vững mạnh để vượt qua những thử thách của đời sống thường ngày.

Bài Tin Mừng hôm nay thuật lại cho chúng ta việc Chúa Giêsu được Mẹ Maria và Thánh Giuse đem vào dâng cho Thiên Chúa trong đền thánh. Bên cạnh lời kinh của ông Simêôn (Lc 2:29-32), Thánh Luca đã sử dụng câu chuyện của Anna và Elkana trong sách thứ nhất của Samuen (chương 1-2) cho như là một nguồn cho trình thuật dâng Chúa Giêsu trong đền thánh trong bài Tin Mừng hôm nay. Trong câu chuyện của Cự Ước, chúng ta thấy Elkana và người vợ hiếm hoi của ông là Anna dâng Samuen cho Đức Chúa. Thầy tư tế Êli đón nhận việc dâng con trẻ Samuen vào trong đền thờ tại Shilô và ban phúc lành cho cha mẹ của Samuen. Thánh Luca đã mở rộng câu chuyện này bằng cách lồng vào đó những đề tài như sự hoàn thành lời hứa, đền thánh, tính phổ quát của ơn cứu độ, sự loại trừ, làm chứng và phụ nữ. Thánh sử sắp xếp cấu trúc của trình thuật như sau: 2:21-24 đặt bối cảnh cho hai nhân chứng là Anna và Simêôn trong 2:25-38, và 2:39-40 tạo thành phần kết luận. Nội dung trung tâm của toàn bộ trình thuật nằm ở 2:29-32 vì nó cho biết Đấng Cứu Thế

từ dòng dõi Đavít là Chúa Giêsu không chỉ là Đấng Cứu Thế cho một số người, mặc dù họ là những người được tuyển chọn, nhưng cho tất cả mọi người. Ngài chiến thắng kẻ thù của mình bằng chính nỗ lực mang lại hoà bình [bình an] cho con người. Chi tiết này mời gọi chúng ta có một cõi lòng mở rộng, không loại trừ, hầu có thể ôm chầm tất cả anh chị em của mình để yêu thương và tha thứ cho họ.

Hình ảnh quan trọng nhất chúng ta cần quan tâm trong trình thuật tin Mừng hôm nay là Chúa Giêsu và ông Simêôn. Chúa Giêsu được “bà Maria và ông Giuse đem con lên Giêrusalem, để tiến dâng cho Chúa, như đã chép trong Luật Chúa rằng: ‘Mọi con trai đầu lòng phải được thánh hiến, dành riêng cho Chúa’” (Lc 2:22-23). Chi tiết này cho thấy Chúa Giêsu chính là vị ‘Trưởng Tử’ của một đàn em đông đúc. Giống với vị tiền hô của mình Gioan,



Chúa Giêsu cũng được cắt bì và chính thức được đóng ấn như là một thành viên của dân được Thiên Chúa tuyển chọn. Qua Ngài, ơn cứu độ của thế giới được đạt đến. Ở đây chúng ta thấy, Thánh Luca nhấn mạnh đến việc trung thành với luật của Môsê. Hình thức mới của ơn cứu độ của Thiên Chúa đến từ việc vâng phục luật này. Như chúng ta biết, luật thanh tẩy được tìm thấy trong Lv 12:2-8 (Lv 12:6 được ẩn chứa trong Lc 2:22 và Lv 12:8 trong 2:24). Luật thánh hiến con trai đầu lòng được tìm thấy trong sách Xh 13:1-2. Khi con trẻ được 1 tháng tuổi, con trẻ phải được chuộc lại với năm đồng tiền kẽm (Ds 3:47-48; 18:15-16). Thánh Luca không đề cập đến luật cuối cùng này, nhưng thay vào đó là giới thiệu việc dâng Chúa Giêsu mà trong đó ba luật của Cựu Ước không hiện diện. Dường như Thánh Luca phóng đại việc dâng hiến của người được thánh hiến để mang lại sự âm hưởng của việc dâng Samuen trong 1 Sam 1:22-24 và hai đoạn Cựu Ước được thánh sử ưa thích: (1) Đức Chúa ngự vào thánh điện của Ngài (Ml 3:1-2) và (2) Chúa Giêsu hiện diện trong đền thánh như là Đấng Cực Thánh được diễn tả trong thị kiến của Đanien (Đn 9:24).

Về phần mình, ông Simêôn được mô tả (1) “là người công chính và sùng đạo, ông những mong chờ niềm an ủi của Israel, và Thánh Thần hằng ngự trên ông; (2) đã được Thánh Thần linh báo là ông sẽ không thấy cái chết trước khi được thấy Đấng Kitô của Đức Chúa” (Lc 2:26-27). Tên của Simêôn có nghĩa là “Thiên Chúa đã lắng nghe.” Ông được mô tả cùng cách thức như cha mẹ của Gioan Tẩy Giả. Giây phút hạnh phúc nhất trong cuộc đời của Simêôn là lúc “ông nắm lấy Hai Nhi trên tay, và chúc tụng Thiên Chúa rằng: “Muôn lạy Chúa, giờ đây theo lời Ngài đã hứa, xin để tôi tớ này được an bình ra đi. Vì chính mắt con được thấy ơn cứu độ Chúa đã dành sẵn cho muôn dân: Đó là ánh sáng soi đường cho dân ngoại, là vinh quang của Israel Dân Ngài” (Lc 2:28-32). Chi tiết này cho thấy, việc Chúa Giêsu ngự vào trong đền thánh được xây lên bằng gỗ đá chỉ là dấu hiệu của việc Ngài ngự đến trong cung điện được xây lên bởi xương thịt của con người. Việc Ngài ngự vào cung lòng của mỗi người là điều Ngài muốn chứ không phải là một đền thờ bằng gỗ đá. Như chúng ta đã lưu ý ở trên, sứ điệp của trình thuật hôm nay nằm trong câu 31-32. Hai câu này cho thấy, ơn cứu độ của Thiên Chúa trong Chúa Giêsu đi vượt ra và ôm chầm lấy dân được Chúa chọn là Israel và sau đó là bao bọc những người khác và các dân tộc (x. Lc 24:44-47). Các dân tộc không được xem là những người quyền thế bị hạ bệ (Lc 1:51-53) hoặc như những kẻ thù bị tiêu diệt (Lc 1:69-71). Họ là những người thừa tự của lời hứa của Thiên Chúa. Chi tiết này đưa chúng ta ra khỏi não trạng cục bộ của mình, tức là chỉ nghĩ về lợi ích và

ơn cứu độ cho riêng mình, cho riêng nhóm của mình để rồi loại trừ những người khác. Sống với trái tim của Chúa Giêsu là sống một lối sống ôm chầm hết mọi người không phân biệt!

